

TRƯỜNG THPT CHU VĂN AN
BẢNG GHI TÊN HỌC SINH DỰ THI HSG CẤP TRƯỜNG
NĂM HỌC 2020 - 2021
 Phòng thi số: 1 môn Sinh học

Sinh học-1

TT	SBD	Họ và tên	Ngày sinh	Nơi sinh	Lớp	Số tờ	HS ký	Ghi chú
1	S001	Nguyễn Xuân An	23/06/2005	Hà Nội	10 sinh			
2	S002	Đỗ Ngọc Anh	04/07/2005	Hà Nội	10 sinh			
3	S003	Nguyễn Đức Nhật Anh	14/09/2004	Hà Nội	11 A1			
4	S004	Nguyễn Minh Anh	21/11/2004	Hà Nội	11 Sinh			
5	S005	Nguyễn Thục Anh	12/09/2004	Hà Nội	11 Sinh			
6	S006	Phạm Hương Quỳnh Anh	10/08/2005	Hà Nội	10 sinh			
7	S007	Phạm Việt Anh	30/10/2004	Hà Nội	11 A1			
8	S008	Trần Thị Minh Anh	01/06/2005	Hà Nội	10 sinh			
9	S009	Lưu Đỗ Ngọc Ánh	18/08/2005	Hà Nội	10 sinh			
10	S010	Đàm Minh Nguyệt Châu	12/01/2005	Hà Nội	10 sinh			
11	S011	Nguyễn Minh Châu	27/07/2004	Hà Nội	11 Sinh			
12	S012	Nguyễn Kim Chi	30/07/2004	Hà Nội	11 Sinh			
13	S013	Nguyễn Linh Chi	27/11/2005	Hà Nội	10 sinh			
14	S014	Nguyễn Mai Chi	09/12/2005	Hà Nội	10 sinh			
15	S015	Trần Đức Chính	08/03/2005	Hà Nội	10 sinh			
16	S016	Lê Đức Duy	12/01/2004	Hà Nội	11 Sinh			
17	S017	Nguyễn Tùng Dương	21/03/2005	Hà Nội	10 sinh			
18	S018	Đỗ Doãn Đạt	28/01/2005	Hà Nội	10 sinh			
19	S019	Công Thị Thu Hà	01/10/2004	Hà Nội	11 Sinh			
20	S020	Phạm Nhật Hà	12/09/2004		11 Nhật			
21	S021	Trần Quang Hải	20/10/2005	Hà Nội	10 sinh			
22	S022	Nguyễn Ngọc Hiền	11/10/2005	Hà Nội	10 sinh			
23	S023	Phạm Minh Hiếu	09/01/2004	Hà Nội	11 Sinh			
24	S024	Phạm Nguyễn Hoàng	16/10/2005	Hà Nội	10 sinh			

Số HS vắng:
 SBD HS vắng:
 Số bài thi:.....; Tổng số tờ:.....

Hà Nội, ngày ... tháng 4 năm 2021
 GIÁO VIÊN COI KIỂM TRA
 (Ký, ghi rõ họ tên)

TRƯỜNG THPT CHU VĂN AN
BẢNG GHI TÊN HỌC SINH DỰ THI HSG CẤP TRƯỜNG
NĂM HỌC 2020 - 2021
 Phòng thi số: 2 môn Sinh học

Sinh học-2

TT	SBD	Họ và tên	Ngày sinh	Nơi sinh	Lớp	Số tờ	HS ký	Ghi chú
1	S025	Đặng Quốc Huy	28/12/2004	Hà Nội	11 A1			
2	S026	Khổng Mạnh Khang	02/01/2005	Hà Nội	10 sinh			
3	S027	Nguyễn An Khanh	26/08/2005	Hà Nội	10 sinh			
4	S028	Nguyễn Hà Khuê	29/01/2005	Hà Nội	10 sinh			
5	S029	Nguyễn Trung Kiên	21/06/2004	Thanh Hóa	11 Sinh			
6	S030	Giang Phương Lê	15/04/2004	Hà Nội	11 Sinh			
7	S031	Lê Thanh Huyền Linh	24/08/2004	Hà Nội	11 Sinh			
8	S032	Nguyễn Hà Linh	15/02/2004	Hà Nội	11 Sinh			
9	S033	Nguyễn Phương Linh	24/07/2004	Hà Nội	11 A1			
10	S034	Nguyễn Tú Linh	17/09/2004	Hà Nội	11 Sinh			
11	S035	Phạm Bằng Linh	27/04/2005	Hà Nội	10 sinh			
12	S036	Lê Thu Minh	06/04/2005	Hà Nội	10 sinh			
13	S037	Nguyễn Hải Minh	11/06/2005	Hà Nội	10 sinh			
14	S038	Nguyễn Tường Minh	14/11/2005	Hà Nội	10 sinh			
15	S039	Nguyễn Diệu My	10/12/2004	Hà Nội	11 Sinh			
16	S040	Nguyễn Thu Ngân	25/03/2005	Hà Nội	10 sinh			
17	S041	Nguyễn Thảo Nguyên	31/10/2005	Hà Nội	10 sinh			
18	S042	Phạm Thảo Nguyên	31/01/2005	Hà Nội	10 sinh			
19	S043	Nguyễn Phú Nhật	06/04/2005	Hà Nội	10 sinh			
20	S044	Lê Nguyệt Nhi	16/08/2005	Hà Nội	10 sinh			
21	S045	Nguyễn Thành Phát	07/04/2004	Hà Nội	11 Sinh			
22	S046	Nguyễn Hà Phương	15/12/2004	Hà Nội	11 Sinh			
23	S047	Sầm Thế Phương	29/07/2004	Hà Nội	11 Sinh			
24	S048	Lý Tố Quyên	07/05/2005	Hà Nội	10 sinh			

Số HS vắng:
 SBD HS vắng:
 Số bài thi:.....; Tổng số tờ:.....

Hà Nội, ngày ... tháng 4 năm 2021
 GIÁO VIÊN COI KIỂM TRA
 (Ký, ghi rõ họ tên)

TRƯỜNG THPT CHU VĂN AN
BẢNG GHI TÊN HỌC SINH DỰ THI HSG CẤP TRƯỜNG
NĂM HỌC 2020 - 2021
 Phòng thi số: 3 môn Sinh học

Sinh học-3

TT	SBD	Họ và tên	Ngày sinh	Nơi sinh	Lớp	Số tờ	HS ký	Ghi chú
1	S049	Nguyễn Mai Quỳnh	04/11/2004	Bắc Giang	11 Sinh			
2	S050	Nguyễn Toàn Thiện Thắng	03/01/2004	Hà Nội	11 Sinh			
3	S051	Lý Duy Thành	01/05/2004	Hà Nội	11 Lý			
4	S052	Phạm Hải Thơ	07/11/2004	Hà Nội	11 A1			
5	S053	Quang Thành Thu	31/10/2004	Hà Nội	11 A2			
6	S054	Phan Hà Vân Trang	08/04/2004	Hà Nội	11 Sinh			
7	S055	Nguyễn Trần Minh Tuấn	28/02/2004	Hà Nội	11 Sinh			
8	S056	Lê Thanh Tùng	01/11/2004	Hà Nội	11 Sinh			
9	S057	Lê Thanh Vân	16/10/2004	Hà Nội	11 Sinh			
10								
11								
12								
13								
14								
15								
16								
17								
18								
19								
20								
21								
22								
23								
24								

Số HS vắng:
 SBD HS vắng:
 Số bài thi:.....; Tổng số tờ:.....

Hà Nội, ngày ... tháng 4 năm 2021
 GIÁO VIÊN COI KIỂM TRA
 (Ký, ghi rõ họ tên)